TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST Ngày: 29 - 01 - 2018 V/v Xin ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thu Năm.
2. Ông Trần Công Chiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Công Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Đỗ Thị Trường A,** sinh năm 1996. (Có mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **Nguyễn Minh K,** sinh năm 1990. (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đỗ Thị Trường A trình bày: Chị và anh K cưới nhau năm 2012 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc được 02 năm thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh K rượu chè, cờ bạc, không lo làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cải nhau. Nay chị xác định tình cảm không thể hàn gắn được với anh K nên xin ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Minh K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên không thể hiện được ý kiến anh K trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn xin ly hôn chị A yêu cầu được ly hôn với anh K nên quan hệ pháp luật là "Xin ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Minh K đã được Tòa án thực hiện hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về hôn nhân giữa chị A và anh K là hôn nhân không hợp pháp. Quá trình chung sống anh K thường xuyên rượu chè, cờ bạc gây nợ nần, chị A phải trả nợ dẫn đến anh chị cải nhau và sống ly thân từ đầu năm 2017, chị A và anh K không cùng nhau khắc phục mà để ly thân kéo dài cho đến nay. Nay chị A yêu cầu ly hôn là chưa phù hợp mà cần không công nhận chị A và anh K là vợ chồng mới phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị A phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đỗ Thị Trường A và anh Nguyễn Minh K.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Trường A phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số 38911 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây. Như vậy, chị A đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng thời hạn kháng cáo của anh K là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Tám